

FORKLIFT LATENT MOBILE ROBOT

» Đặc Điểm Chính

- Thiết kế cồng nâng độc đáo cho phép cồng xe tiếp cận và nâng pallet trực tiếp mà không cần sử dụng thêm phương tiện trung gian.
- Điều khiển chuyển động linh hoạt, tốc độ vận hành tối đa lên tới 1.8m/s.
- Trọng lượng tự thân nhẹ hơn so với các dòng AMR nâng hạ (Forklift AMR) thông thường, đặc biệt phù hợp với những khu vực có khả năng chịu tải sàn thấp.
- Hệ thống bảo vệ đa tầng: Tích hợp cảm biến laser/hồng ngoại chống va chạm, cảm biến nhận diện hàng hóa, nút dừng khẩn cấp, cảnh báo bằng âm thanh và các cơ chế an toàn khác.
- Trang bị màn hình hiển thị và đèn chỉ báo giúp theo dõi trạng thái thiết bị theo thời gian thực.
- Giao tiếp không dây: Hỗ trợ kết nối mạng Wi-Fi và chuyển vùng (roaming) liền mạch, đảm bảo vận hành không gián đoạn trong toàn bộ vùng phủ sóng.

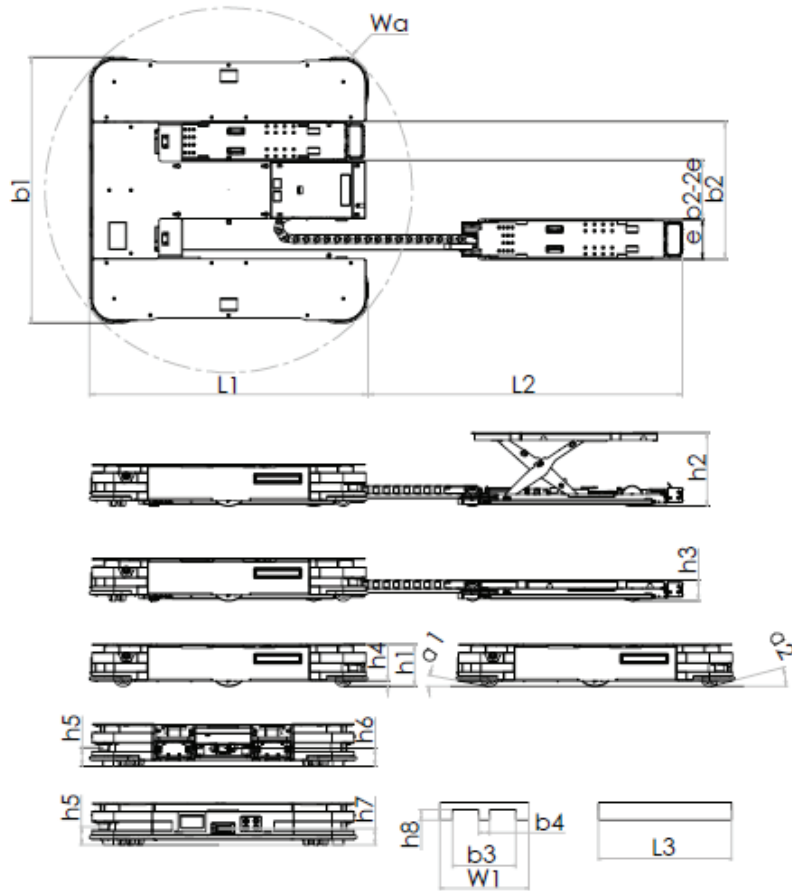


» Ứng Dụng Điển Hình

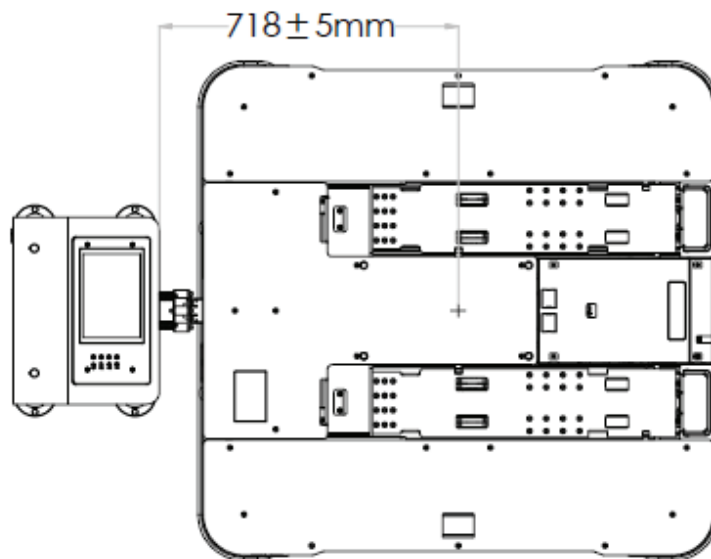
- Dịch vụ kho bãi và ngành logistics, bao gồm các lĩnh vực như: thương mại điện tử, sản xuất điện tử, dệt may, y tế/ dược phẩm,...



» Kích Thước



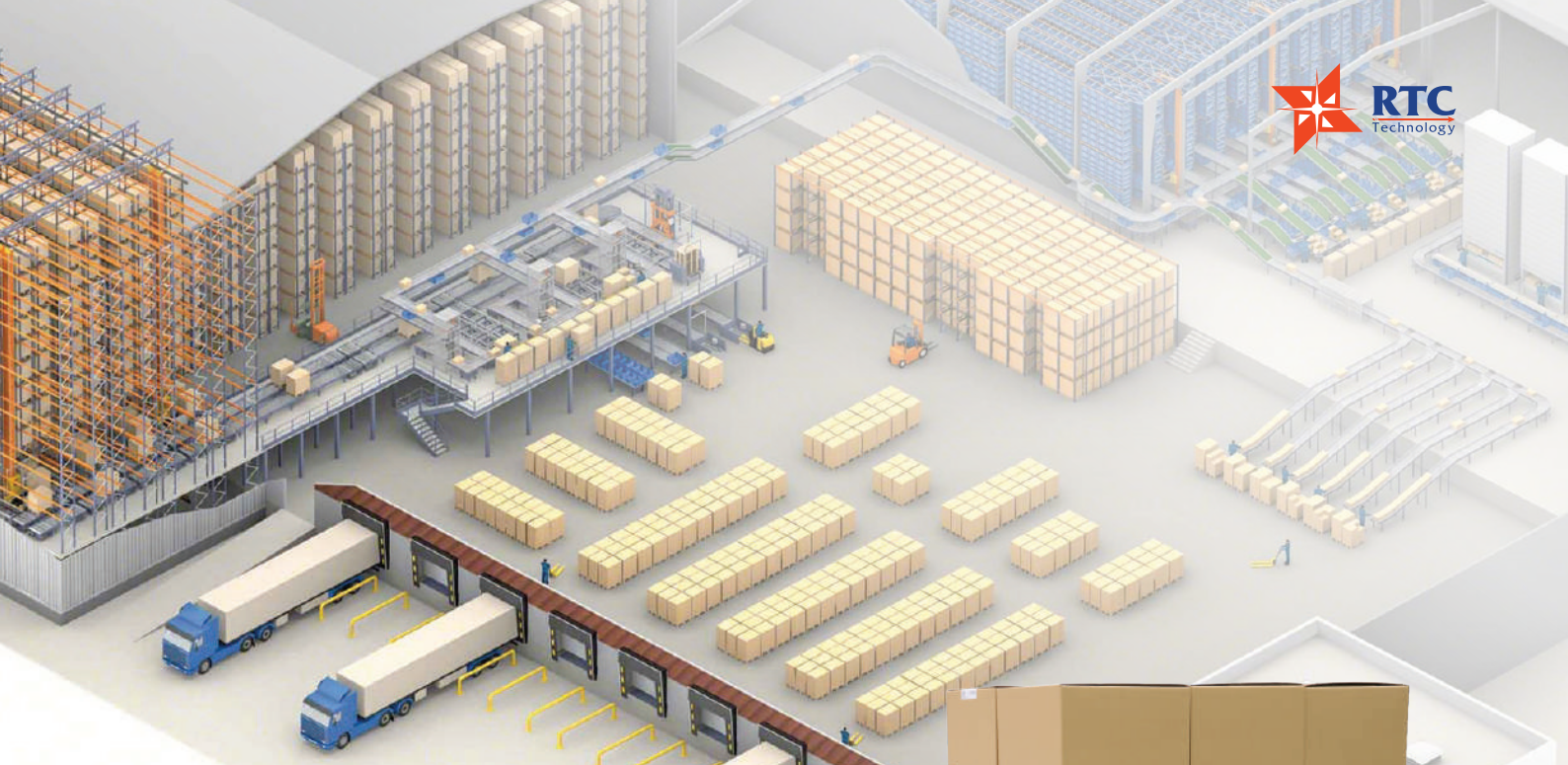
» Trạm Sạc Tự Động





» Thông Số Kỹ Thuật

	Model	FLMR-G3-1000NB
Thông số chung	Kích thước (l1xb1xh1)	1250 × 1200 × 190 mm
	Trọng lượng (bao gồm pin)	350 kg
	Tải trọng định mức	1000 kg
	Chiều rộng một càng (e)	178 mm
	Khoảng cách ngoài hai càng (b2)	618 mm
	Khoảng cách trong hai càng (b2 – 2e)	262 mm
	Chiều cao nâng tối đa của càng (h2)	333 mm
	Khoảng cách từ càng đến mặt sàn (h3)	95 mm
	Chiều dài vươn tối đa của càng (l2)	≤ 1430 mm
	Khoảng sáng gầm tối thiểu (h4)	25 mm
	Đường kính quay vòng tối thiểu (Wa)	1640 mm
	Chiều rộng ngoài lỗ pallet tiêu chuẩn (b3)	≥ 700 mm
	Chiều rộng trong lỗ pallet tiêu chuẩn (b4)	≤ 180 mm
	Kích thước pallet phù hợp (L3 × W1)	(1000 - 1300) × (1000 - 1300) mm
	Chiều cao lỗ pallet áp dụng (h8)	≥ 100 mm
	Chiều cao quét laser phát hiện chướng ngại vật (h5)	82 mm
	Chiều cao quét laser nhận diện pallet (h6)	76 mm
	Góc tiếp cận (a1) / góc thoát (a2)	10,4° / 14,7°
	Hiệu suất chuyển động	Tốc độ định mức (đầy tải/không tải)
Độ chính xác định vị		±10 mm
Độ chính xác góc		±1°
Độ chính xác định vị lặp lại		±10 mm
Khả năng leo dốc tối đa (đầy tải/không tải)		4° / 4°
Thời gian xếp/dỡ hàng		28 giây
Thời gian nâng càng (đầy tải/không tải)		≤ 8,5 giây
Thời gian hạ càng (đầy tải/không tải)		≤ 4,5 giây
Chế độ di chuyển		Di chuyển tiến, lùi và xoay tại chỗ
Pin Lithium-ion	Điện áp định mức	48 V
	Dung lượng	28 Ah
	Chu kỳ sạc	1500 chu kỳ (sạc và xả sâu)
	Thời gian vận hành ở điều kiện định mức	8 giờ
	Thời gian sạc	≤ 1,5 giờ (sau khi xả sâu)
	Phương thức sạc	Sạc trực tiếp tại cổng phía trước robot
Hệ thống bảo vệ an toàn	Tránh chướng ngại vật bằng laser	Có trang bị
	Cảm biến va chạm dạng dải bumper	Có trang bị
	Phát hiện pallet	Có trang bị
	Phát hiện càng nâng	Có trang bị
	Nút dừng khẩn cấp	Bố trí hai bên trái/phải
	Cảnh báo âm thanh - đèn báo	Trang bị tiêu chuẩn
Thông số khác	Phương thức điều hướng	Laser SLAM (sử dụng gương phản xạ)
	Vận hành thủ công (bộ điều khiển tay)	Tùy chọn
	Độ ồn khi hoạt động	< 75 dB



FORKLIFT LATENT MOBILE ROBOT

» Key Features

- The unique fork leg design allows the pallet to be forked directly without the need for additional vehicles.
- Flexible motion control, max operating speed up to 1.8m/s.
- Compared with the fork AMR, the self-weight is lighter, and it is more suitable for the scene of low load bearing on the floor.
- Multiple safety protection, laser/infrared collision avoidance, cargo detection, emergency stop button, sound alarm and other security protection.
- Adopts display screen and indicator to show device status in real time.
- Wireless communication. Supports WIFI network communication and seamless roaming to achieve barrier-free operation in the network coverage area.

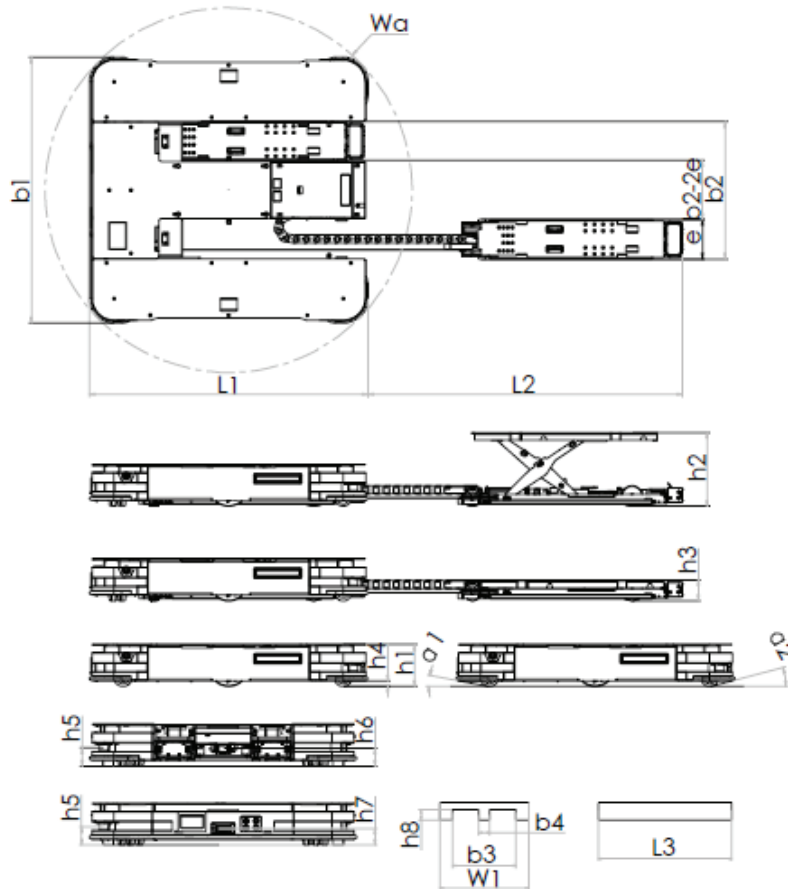


» Application

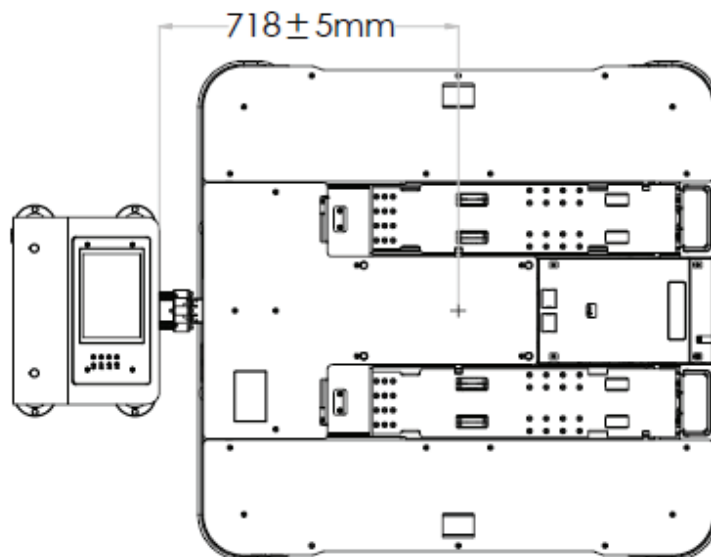
- Warehousing and logistics industries include e-commerce, electronics manufacturing, textile, medicine,...



» Dimension



» Charge Station Position





» Specifications

	Model	FLMR-G3-1000NB
General	Dimensions (l1*b1*h1)	1250 × 1200 × 190 mm
	Weight (include battery)	350 kg
	Rated load	1000 kg
	Single fork width (e)	178 mm
	Fork outer width (b2)	618 mm
	Fork inner width (b2-2e)	262 mm
	Max. fork lifting height (h2)	333 mm
	Fork-ground distance (h3)	95 mm
	Max. fork extension length (l2)	≤ 1430 mm
	Min. ground clearance (h4)	25 mm
	Min. turning diameter (Wa)	1640 mm
	Common pallet hole outside width (b3)	≥ 700 mm
	Common pallet hole inside width (b4)	≤ 180 mm
	Applicable pallet size (L3*W1)	(1000 - 1300) × (1000 - 1300) mm
	Pallet hole height range (h8)	≥ 100 mm
	Obstacle laser scanning height (h5)	82 mm
	Pallet identification laser scanning height (h6)	76 mm
	Approach angle (a1)/departure angle (a2)	10,4° / 14,7°
	Motion performance	Rated speed(full load/empty load)
Positioning accuracy		±10 mm
Angle accuracy		±1°
Repeated positioning accuracy		±10 mm
Max. climbing gradient (rated load/empty load)		4° / 4°
Loading/unloading time		28 s
Fork ascending time (rated load/empty load)		≤ 8,5 s
Fork descending time (rated load/empty load)		≤ 4,5 s
Mode of motion		Supports forward/backward movement and rotation in place.
Lithium-ion battery	Rated voltage	48 V
	Capacity	28 Ah
	Charge cycle	1500 times (deep charge & discharge)
	Operating time at rated condition	8 h
	Charge time	≤1.5 h (after deep discharge)
	Charge	Method Charging on the front of robot
Safety Protection	Laser obstacle avoidance	available
	Bumper strip detection	available
	Pallet detection	available
	Fork detection	available
	Scram button	Left/right scram button
	Sound-light alarm	Standard equipped
Others	Navigate mode	Laser slam (reflector)
	Manual operation (manual operator)	Optional
	Working noise	< 75 dB



CÔNG TY CỔ PHẦN RTC TECHNOLOGY VIỆT NAM

RTC TECHNOLOGY VIETNAM.,JSC

Trụ sở chính Hà Nội - Hanoi head office

Address: 1st floor, Zone P, Hateco Apollo Building, Street 70, Xuan Phuong Ward, Hanoi, Viet Nam.

Văn phòng Bắc Ninh - Bac Ninh office

Address: 1-8/OTM1 Townhouse , O Cach Hamlet, Yen Phong Commune, Bac Ninh, Viet Nam.

Văn phòng Hải Phòng - Hai Phong office

Address: Seoul Eco Home Urban Area, An Duong Ward, Hai Phong, Viet Nam.

Văn phòng Hồ Chí Minh - Ho Chi Minh office

Address: No. 26, Street 2, Phu Huu Residential Area, Long Trung Ward, Ho Chi Minh City, Viet Nam.

Nhà máy - Factory

Address: Dan Phuong Industrial Cluster Phase 2, Dan Phuong Commune, Hanoi, Viet Nam.

Hotline: (+84) 981 264 068

Email: info@rtc.edu.vn

Website: www.rtctech.vn - www.rtc.edu.vn - www.rtctechnology.com.vn - www.agv-smart.com

INDUSTRIAL AUTOMATION SOLUTIONS

- ▶ Machine Vision
- ▶ AGV/AMR
- ▶ Smart Warehouse
- ▶ Automation Machine Builder
- ▶ IoT, SCADA, e - Factory, e - Logistics
- ▶ Service Center

